

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HSST
Ngày: 30/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Bình.

Bà Tô Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Quỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST- HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 30/5/1966 . Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Đ và bà Nguyễn Thị Nh (đều đã chết); vợ là Lê Thị T và có 02 con; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Năm 1989 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đến năm 1990 xuất ngũ về địa phương. Ngày 20/12/2011 bị Chủ tịch UBND huyện Tiền Hải áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 12 (Mười hai) tháng, bị cáo đã chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến ngày 31/3/2023 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Phương N, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn H, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

+ Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nh, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, Thái Bình.

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1973 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, chị N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 28/3/2023, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 17B8 - 110.69 đi từ nhà tại thôn L, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình đến khu vực chân cầu L thuộc thôn P, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 03 gói gói ma túy (loại Heroin) được gói bằng giấy trắng kim màu trắng với giá 150.000 đồng. Sau khi nhận 03 gói ma túy H cầm ở tay trái rồi đi về, khi đi đến đoạn đường liên xã khu vực trước cổng nghĩa trang nhân dân xã N thì bị Công an huyện Tiền Hải phát hiện, bắt quả tang. Quá trình làm việc H đã tự giác giao nộp 03 gói ma túy có đặc điểm như trên, Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc H tại thôn L, xã N, huyện H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 443/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Mẫu gửi giám định là ma túy loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,2361 gam. Heroin STT: 09, Danh mục IA, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSTH ngày 31/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng số 46 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi hoàn giám định là 0,2028 gam Heroine được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 443/KL- KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại cho anh Nguyễn Phương N 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 17B8-110.69.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo vào trưa ngày 28/3/2023, mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập ngày 28/3/2023.

- Biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc H do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập ngày 28/3/2023.

- Biên bản tạm giữ, đồ vật tài liệu và biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập cùng ngày 28/3/2023.

- Bản Kết luận giám định số 443/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Biên bản ghi lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Văn Kh, anh Phạm Văn Đ và chị Lê Thị T.

- Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Phương N và anh Nguyễn Hữu H.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 20 phút ngày 28/3/2023 tại đoạn đường trước cổng nghĩa trang xã N. Công an huyện Tiền Hải phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Ngọc H đang tàng trữ trái phép 03 gói ma túy loại Heroin có tổng khối lượng 0,2361 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc H đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

- a)
- c) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;
- g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;
- h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililit đến dưới 100 mililit;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Ngọc H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:* Bị cáo Nguyễn Ngọc H xuất thân từ người lao động thuần túy, năm 2011 bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 12 (Mười hai) tháng, bị cáo đã chấp hành xong quyết định.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp

dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt:

[5.1]. Về hình phạt chính: Xét thấy, Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người. Do đó, hành vi của bị cáo cần thiết phải xử phạt bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5.1]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi hoàn giám định còn lại là 0,2028 gam Heroine. Đây là loại nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 17B8-110.69 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Phương N nên trả lại cho anh Nam là có căn cứ.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa. Bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ vào trưa ngày 28/3/2023 tại chân cầu Trà Lý, xã Tây Lương, huyện Tiền Hải. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không có căn cứ để xử lý đối với người đã bán ma túy cho H.

[8]. Về các vấn đề khác của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius Biển kiểm soát 17B8 - 110.69 là tài sản của anh Nguyễn Phương N. Anh N đã cho bố để là ông Nguyễn Hữu H mượn để sử dụng, ông H cho H mượn xe nhưng không biết H sử dụng vào việc đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với ông H và anh N.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/3/2023.

3/ Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Bị cáo Nguyễn Ngọc H còn lại sau khi hoàn giám định là 0,2028 gam Heroine được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 443/KL- KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Trả lại anh Nguyễn Phương N, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, Biển Kiểm soát 17B8-110.69.

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2023 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

4/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/6/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh

